

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án bổ sung năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ TÁM (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ;*

*Xét Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án (bổ sung) năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Tờ trình số 55/TTr-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh bổ sung danh mục dự án đối với dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án (bổ sung) năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Báo cáo thẩm tra số 39/BC-HĐND ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện 11 công trình, dự án bổ sung năm 2022 với tổng diện tích 35,852 ha, đối tượng là rừng trồng, thuộc quy hoạch rừng sản xuất và ngoài quy hoạch lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

*(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)*

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khóa X, kỳ họp thứ tám (*kỳ họp chuyên đề*) thông qua ngày 27 tháng 4 năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (*UBTVQH*);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (*thành*) uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, HS.

**CHỦ TỊCH**

**Phương Thị Thanh**

**PHỤ LỤC VỊ TRÍ, DIỆN TÍCH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC CỦA CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN BỔ SUNG NĂM 2022**

(Kèm theo Nghị quyết số **13** /NQ-HĐND ngày **27** tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

TT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Vị trí, đối tượng rừng chuyển mục đích sử dụng				Tổng diện tích rừng chuyển đổi (ha)
			Rừng sản xuất		Ngoài quy hoạch 3 loại rừng		
			Diện tích (ha)	Vị trí rừng chuyển mục đích sử dụng rừng	Diện tích (ha)	Vị trí rừng chuyển mục đích sử dụng rừng	
1	2	3	4	5	6	7	8=(4+6)
1	Dự án: Xây dựng tuyến đường Quảng Khê - Khang Ninh, huyện Ba Bể	Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn	12,94	- Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng - Vị trí: + Lô 3, 6, 8, 9, 12, 13, 19, 20, 21, 22, khoảnh 1, tiểu khu 75; lô 1, 2, 3, 4, 6, 8, 9, 14, 15, 17, 19, 21, khoảnh 2, tiểu khu 75; lô 3, 5, 8, 9, khoảnh 3, tiểu khu 75; lô 4, 6, 8, 10, 11, khoảnh 5, tiểu khu 72. Thuộc xã Khang Ninh, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. + Lô 3, 4, 6, 7, 8, 9, 10, 12, 13, khoảnh 5, tiểu khu 81; lô 1, 3, khoảnh 4, tiểu khu 81; lô 6, 9, 12, 14, 15, khoảnh 3, tiểu khu 81; lô 1, khoảnh 2, tiểu khu 81; lô 1, 3, khoảnh 7, tiểu khu 81; lô 5, 7, 9, 11, 12, 14, 16, 17, 18, 20, 21, 23, 24, 26, 27, 28, 32, khoảnh 12, tiểu khu 81; lô 3, 5, 6, 7, khoảnh 8, tiểu khu 87. Thuộc xã Quảng Khê, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.	8,9	- Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng - Vị trí: + Lô 4, 5, 14, 15, 18, khoảnh 1, tiểu khu 75; lô 13, 22, 27, 28, 30, 31, 32, 33, 35, khoảnh 2, tiểu khu 75; lô 10, 11, khoảnh 3, tiểu khu 75; lô 1, 2, 4, 5, 6, 8, 11, 13, 15, 18, 20, 26, 27, 28, 31, 32, khoảnh 4, tiểu khu 75; lô 5, 12, 13, khoảnh 5, tiểu khu 72. Thuộc xã Khang Ninh, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn + Lô 1, khoảnh 3, tiểu khu 81; lô 4, 7, khoảnh 7, tiểu khu 81; lô 1, 2, 3, 4, khoảnh 8, tiểu khu 81; lô 2, 4, 5, 7, 8, 13, 14, 15, 16, khoảnh 9, tiểu khu 81; lô 29, 33, khoảnh 12, tiểu khu 81; lô 2, 8, 10, 12, khoảnh 8, tiểu khu 87. Thuộc xã Quảng Khê, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.	21,84
2	Dự án: Trang trại chăn nuôi lợn sinh sản công nghệ cao Trần Phú	Công ty Cổ phần đầu tư TNN Na Rì	2,55	- Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng - Vị trí: Lô 1, 2, 3, 24, 27, 28, 29, 30, khoảnh 1, tiểu khu 214; lô 1, 2, 3, 6, 7, 8, 9, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, khoảnh 2, tiểu khu 214. Thuộc xã Trần Phú, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn	2,23	- Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng - Vị trí: Lô 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 25, 26, khoảnh 1, tiểu khu 214. Thuộc xã Trần Phú, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn	4,78



3	Công trình: Sửa chữa, cải tạo các điểm mất an toàn giao thông tại Km315+300, Km322+950, Km323+150, Quốc lộ.279, tỉnh Bắc Kạn	Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn	0,24	- Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng - Vị trí: Lô 1, 2, 3, 7, khoảnh 10, tiểu khu 58. Thuộc xã Hà Hiệu, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn	0,08	- Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng - Vị trí: Lô 3, khoảnh 5, tiểu khu 65, thuộc xã Hà Hiệu, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn; lô 3, khoảnh 1, tiểu khu 133, thuộc thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	0,32
4	Công trình: Sửa chữa, cải tạo các điểm mất an toàn giao thông tại Km247+700, Km252+150, Km269+00, Km283+500, Km288+200, Km290+550, Km292+500, Quốc lộ.279, tỉnh Bắc Kạn	Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn	0,55	- Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng - Vị trí: Lô 2, khoảnh 6, tiểu khu 186, thuộc xã Sơn Thành, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn; lô 2, khoảnh 8, tiểu khu 165, thuộc xã Kim Hỷ, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn; lô 4, khoảnh 6, tiểu khu 153, thuộc xã Hiệp Lực, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.	0,14	- Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng - Vị trí: Lô 4, khoảnh 6, tiểu khu 195, thuộc xã Văn Minh, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn; lô 5, khoảnh 5, tiểu khu 151, thuộc xã Thuần Mang, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; lô 5, khoảnh 6, tiểu khu 153, thuộc xã Hiệp Lực, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.	0,69
5	Công trình: Xử lý điểm đen tai nạn giao thông nút giao QL.279 tại Km299 với QL.3 tại Km182+680, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn	0,27	- Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng - Vị trí: Lô 16, khoảnh 6, tiểu khu 156. Thuộc xã Hiệp Lực, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.	0,04	- Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng - Vị trí: Lô 13, khoảnh 6, tiểu khu 156. Thuộc xã Hiệp Lực, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.	0,31
6	Dự án Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Chi kim loại Bắc Kạn 20.000 tấn/năm.	Công ty Cổ phần luyện kim màu Bắc Kạn	2,35	- Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng - Vị trí: Lô 1, 5, 6, 9, 10, 13, 14, 21, 23, khoảnh 9, tiểu khu 291; lô 13, 14, 15, 17, 18, 19, 20, khoảnh 10, tiểu khu 291. Thuộc thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.			2,35
7	Dự án: Trường Mầm non Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Chợ Đồn	0,14	- Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng - Vị trí: Lô 1, 4, khoảnh 3, tiểu khu 263. Thuộc xã Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.	0,01	- Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng - Vị trí: Lô 6, khoảnh 3, tiểu khu 263. Thuộc xã Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.	0,15

8	Dự án: Trường mầm non Nông Hạ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Chợ Mới	0,04	- Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng - Vị trí: Lô 1, khoảnh 8, tiểu khu 419. Thuộc xã Nông Hạ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.	0,33	- Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng - Vị trí: Lô 2, 4, khoảnh 8, tiểu khu 419. Thuộc xã Nông Hạ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.	0,37
9	Dự án: Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Feromangan, công suất 60.000 tấn/năm	Công ty Cổ phần phát triển công nghiệp Bắc Kạn	4,432	- Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng - Vị trí: Lô 1, 5, 6, 9, 10, 11, 14, 17, 21, 23, khoảnh 9, tiểu khu 291, lô 7, 10, 14, 15, 19, khoảnh 10, tiểu khu 291. Thuộc thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.			4,432
10	Dự án: Cải tạo, nâng cấp QL3B đoạn Xuất Hóa - Cửa khẩu Pò Mã (Km0 - Km66+600)	Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn	0,34	- Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng - Vị trí: lô 2, khoảnh 4, tiểu khu 175. Thuộc xã Cường Lợi, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn	0,1	- Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng - Vị trí: lô 6, khoảnh 4, tiểu khu 175. Thuộc xã Cường Lợi, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn	0,44
11	Dự án: Đầu tư chăn nuôi hỗn hợp Toàn Phát I Cẩm Giàng	Doanh nghiệp tư nhân Hoàng Quý	0,17	- Đối tượng rừng chuyển đổi: Rừng trồng - Vị trí: tại lô 1, khoảnh 2, tiểu khu 373. Thuộc xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn			
<b>Tổng cộng</b>			<b>24,022</b>		<b>11,830</b>		<b>35,852</b>